

Số: 78/2019/QĐST-HNGĐ

Quế Võ, ngày 14 tháng 10 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 210/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2019 giữa :

Nguyên đơn: A Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1983;

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1982;

Cùng HKTT: Thôn Mao Yên, xã Phượng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa A Nguyễn Mạnh T và chị Nguyễn Thị V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: A Nguyễn Mạnh T và chị Nguyễn Thị V cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng thỏa thuận chị Nguyễn Thị V nuôi con Nguyễn V A, sinh ngày 14/02/2008 và Nguyễn Đức Minh A, sinh ngày 17/9/2012. A T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cho chị V 1,5 triệu đồng/tháng/01 con kể từ tháng 11/2019 đến khi hai con đủ 18 tuổi. Sau ly hôn, chị V trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở A T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con.

- Về tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Vợ chồng không có khoản vay nợ nào nên tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: A Nguyễn Mạnh T phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con. (Xác nhận A T đã nộp 300.000đ tại biên lai số AA/2018/0000698 ngày 04/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ-ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quế Võ;
- THA dân sự huyện Quế Võ;
- UBND xã nơi đang ký kết hôn
- Các đ-ơng sự;
- L- u hồ sơ, VP

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Thảo